

**Phụ lục VIII
Appendix VIII**

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ
5% TRỞ LÊN CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG**

**REPORT ON OWNERSHIP CHANGES OF MAJOR SHAREHOLDERS/INVESTORS
HOLDING 5% OR MORE OF SHARES/CLOSE-ENDED FUND CERTIFICATES**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng BTC)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)*

**CTCP CHỨNG KHOÁN
THÀNH CÔNG
THANHCONG SECURITIES
COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No: 271/2026/BC-TCSC

*Tp. HCM, ngày 21 tháng 10 năm 2026
HCMC, October 21, 2026*

BÁO CÁO

**Về thay đổi sở hữu của cổ đông lớn, nhà đầu tư nắm giữ từ 5%
trở lên cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ đóng**

**REPORT ON OWNERSHIP CHANGES OF MAJOR SHAREHOLDERS/ INVESTORS
HOLDING 5% OR MORE OF SHARES/ CLOSE-ENDED FUND CERTIFICATES**

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ The Vietnam Stock Exchange;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ The Hanoi Stock Exchange;
- Công ty Cổ phần Freco Việt Nam/ Vietnam Freco JSC.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/Information on individual/investor

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công /ThanhCong Securities Company
- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ Vietnam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305477911 thay đổi lần thứ 6 ngày 07/08/2026, do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính TP.HCM cấp./ Certificate of Business Registration of Joint Stock Company No. 0305477911, changed for the 6th time on August 07, 2026, issued by Registration Division – HCMC Department of Finance.



- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office*: Tầng trệt, Tầng 1, Tầng 2, số 140 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, TP. HCM/ *Ground Floor, 1st Floor, 2nd Floor, No. 140 Nguyen Van Thu Street, Tan Dinh Ward, HCMC*

- Điện thoại/*Telephone*: (+84) 28 3827 0527

Fax: (+84) 28 3821 8010

Email: info@tcsc.vn

Website: <https://tcsc.vn>

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/*Affiliated person of individual/organisation (currently holding the same types of shares/fund certificates)*:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan/*Full name of affiliated individual/organisation*:

- Quốc tịch/*Nationality*:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue*:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/*Current position in the public company/fund management company (if any)*:

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/*Relationship with the individual/ organization*:

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/*Name of shares/fund certificates/code of securities owned*: TAB

**4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/*Trading accounts with shares at above-mentioned 3 point*: Tại công ty chứng khoán/*in the securities company*:
tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công/ *at Thanh Cong Securities Company*.**

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates held before the transaction*: 793.950 cổ phiếu, chiếm 12,2147% / 793,950 shares, accounting for 12.2147%

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi (làm tỷ lệ sở hữu có thay đổi qua ngưỡng một phần trăm (1%)/*Number of shares/fund certificates bought/sold/transferred/received the transfer/swaped (making the ownership percentage change over the threshold of one percent (1%))*: Bán 50.200 cổ phiếu, chiếm 0,7723%/ *Sold 50,200 cổ phiếu, chiếm 0.7723%*

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/close-ended fund certificates held after the transaction*: 743.750 cổ phiếu, chiếm 11,4423% / 743,750 shares, accounting for 11.4423%

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng mà người có liên quan đang nắm giữ/*Number and ownership percentage of shares/close-ended fund certificates currently held by the affiliated person:*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng cùng người có liên quan nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/close-ended fund certificates held affiliated persons after the transaction:* 743.750 cổ phiếu, chiếm 11,4423% / 743,750 shares, accounting for 11.4423%

10. Lý do thay đổi sở hữu/*Reasons for ownership change:* Cơ cấu danh mục đầu tư/*Investment portfolio composition*

11. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu/*Trading day changes the ownership percentage:* 20/10/2026 / 20th Oct, 2026

12. Các thay đổi quan trọng khác (nếu có)/*Other significant changes (if any):*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu: VT, TK/
Archived:
Office/Secretariat.

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
THANHCONG SECURITIES COMPANY
PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - if any)


PHẠM THỊ BĂNG CHÂU

